

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa quản lý, tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất tại phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 04 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Biên Hòa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 5383/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 265/TTr-STNMT ngày 14 tháng 04 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa 2.646,0 m<sup>2</sup> đất thuộc thửa số 217, tờ bản đồ địa chính số 33 phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai quản lý theo Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 01 tháng 08 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai để quản lý, xây dựng phương án và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.



Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ bản đồ địa chính thửa đất số 415/2018, tỷ lệ 1/1.000 do Trung tâm Kỹ thuật Địa chính - Nhà đất Đồng Nai (nay là Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai) thực hiện ngày 07 tháng 04 năm 2018, được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai kiểm tra, xác nhận ngày 09 tháng 04 năm 2018 (kèm theo).

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Công bố Quyết định giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan biết thi hành; tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa.

b) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai cập nhật, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính; Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cắm mốc ranh giới khu đất để tổ chức bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa quản lý theo quy định.

c) Chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai tổ chức bàn giao khu đất ngoài thực địa và hồ sơ liên quan đến khu đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa quản lý, xây dựng phương án và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa quản lý chặt chẽ khu đất, không để lấn, chiếm, xây dựng phương án và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Tài chính; Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường An Hòa; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa; Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Đồng Nai./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Phi**